

Số: 2777 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 31 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 Của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Công văn số 1210/SCT-VP ngày 04 tháng 7 năm 2019 và Công văn số 1480/SCT-VP ngày 14 tháng 8 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận hồ sơ giải quyết và trả kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (*Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Sở Công Thương có trách nhiệm:

1. Công bố công khai Danh mục thủ tục hành chính này và quy trình chuẩn hóa trên Trang Thông tin điện tử của cơ quan mình.

2. Triển khai thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định.

3. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, hoàn thành việc cấu hình quy trình giải quyết thủ tục hành chính này trên Cổng Dịch vụ công tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TT.PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Thiên Định

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TOÀN BỘ QUY
TRÌNH TIẾP NHẬN HỒ SƠ, GIẢI QUYẾT VÀ TRẢ KẾT QUẢ
THUỘC THẨM QUYỀN SỞ CÔNG THƯƠNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2777 /QĐ-UBND ngày 31 /10/ 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

STT	Tên TTHC	Ghi chú
I.	Lĩnh vực xúc tiến thương mại	
1	Thông báo hoạt động khuyến mại	
2	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	
3	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
4	Đăng ký sửa đổi/ bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
II.	Lĩnh vực dịch vụ thương mại	
5	Đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại	
6	Đăng ký thay đổi, bổ sung dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại	
III.	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa	
7	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
8	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
9	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
10	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
12	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
13	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
14	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
IV.	Lĩnh vực kinh doanh khí	
15	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
16	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
17	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân	

	kinh doanh mua bán LNG	
18	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
19	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
20	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
21	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
22	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
23	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
24	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
25	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
26	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
V.	Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp	
27	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	
28	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	
VI.	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa	
29	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm Tổng đại lý kinh doanh xăng dầu	
30	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm Tổng đại lý kinh doanh xăng dầu	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH